

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ ĐIỀU KIỆN ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO, PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ VÀ NHỮNG GỢI MỞ HIỆN NAY

Phạm Thị Thúy Vân¹

Tóm tắt: Đổi mới, sáng tạo cùng với phát triển khoa học, công nghệ được xem là một trong những yếu tố then chốt, đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy lực lượng sản xuất và đảm bảo sự phát triển ổn định, lâu dài cho các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Vì vậy, việc tiếp tục phát huy vai trò của đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ đối với chiến lược phát triển của quốc gia là một nhiệm vụ có tầm quan trọng đặc biệt. Bài viết đi vào làm rõ nội dung quan điểm Hồ Chí Minh về điều kiện đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ; và làm nổi bật ý nghĩa, giá trị gợi mở của hệ thống quan điểm đó đối với sự nghiệp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo ở Việt Nam hiện nay.

Từ khoá: quan điểm Hồ Chí Minh, điều kiện, đổi mới, sáng tạo, khoa học, kỹ thuật, công nghệ.

1. MỞ ĐẦU

Chủ tịch Hồ Chí Minh – vị lãnh tụ thiên tài, người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam – đã cùng với Đảng dẫn dắt cách mạng Việt Nam đi đến giành được những thắng lợi to lớn. Trong toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của mình, Người luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội để tiến tới giải phóng triệt để con người. Theo Hồ Chí Minh, để hiện thực hóa lý tưởng đó, đổi mới, sáng tạo cùng với sự phát triển của khoa học, kỹ thuật, công nghệ chính là những điều kiện then chốt, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của nước nhà. Những quan điểm của Người về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ đã góp phần thiết thực giải quyết nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn có liên quan của cách mạng Việt Nam. Hệ thống quan điểm đó không chỉ mang nhiều ý nghĩa thời sự mà còn chứa đựng những giá trị lý luận và thực tiễn, quốc gia và quốc tế vô cùng sâu sắc, có sức sống vượt thời gian. Cho đến nay, những quan điểm của Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ vẫn còn nguyên giá trị, có vai trò dẫn dắt việc hoạch định đường lối, chính sách, pháp luật về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo quốc gia. Trong hệ thống quan điểm đó, quan điểm về các điều kiện đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ được xem là một trong những sáng tạo đặc sắc, hàm chứa

¹ Trường ĐHSP Hà Nội 2

nhiều giá trị gợi mở, định hướng quan trọng đối với mục tiêu đưa đất nước phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Quan điểm Hồ Chí Minh về điều kiện đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ

Trong quan điểm của Hồ Chí Minh, điều kiện để thực hiện đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ là một hệ thống các *yếu tố, tiền đề* cần thiết để thúc đẩy quá trình đổi mới, sáng tạo cũng như sự phát triển của khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Đó là những điều kiện về con người, về **tổ chức và quản lý, về môi trường thực hiện**, về giao lưu và hợp tác quốc tế. Chỉ khi có sự chuẩn bị tốt các điều kiện này, đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới có thể thực sự trở thành động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của nước nhà. Cụ thể:

- *Điều kiện về con người:*

Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Vô luận việc gì, đều do người làm ra” (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.281), vì vậy Người thường căn dặn cán bộ phải biết tin ở dân, dựa vào dân, phát huy sức mạnh của nhân dân. Người cũng nhấn mạnh: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” (Hồ Chí Minh, 2011i, tr.528); và “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa” (Hồ Chí Minh, 2011l, tr.66). Chính vì lẽ đó, Hồ Chí Minh cho rằng, để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, phát triển mạnh mẽ khoa học, kỹ thuật, *điều kiện đầu tiên* có ý nghĩa quyết định là cần hình thành một đội ngũ *cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, có tầm tư duy chiến lược cao, có trí tuệ sáng suốt* để hoạch định đường lối, chính sách khoa học, kỹ thuật đúng đắn, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phổ biến kiến thức, tiến bộ khoa học kỹ thuật, góp phần nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng xã hội. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi còn phải là những người biết “tổng kết những kinh nghiệm quý báu” (Hồ Chí Minh, 2011m, tr.98) trong sản xuất và sinh hoạt nhằm phục vụ tốt nhất cho sự nghiệp phát triển nước nhà; đồng thời biết lựa chọn giải pháp, bước đi phù hợp; có tính năng động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, biết kịp thời điều chỉnh và giải quyết mâu thuẫn trong quá trình triển khai thực hiện, nhất là biết dự báo và ứng phó hiệu quả trước những thay đổi của tình hình mới.

Trong điều kiện về con người, Hồ Chí Minh cũng cho rằng, một lực lượng cũng không kém phần quan trọng đối với quá trình đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ của nước nhà đó là *đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật có trình độ cao* (cả về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên) - những người đi đầu trong nghiên cứu, ứng

dụng, phát triển các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chuyển giao công nghệ, đổi mới dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của các ngành kinh tế, giúp đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, quyết định sự thành công của sự nghiệp cách mạng. Người viết: “Cần phát triển giao thông vận tải, cho nên cần có những kỹ sư thông thạo về việc đắp đường, bắc cầu. Cần giữ gìn sức khỏe của dân, cho nên cần có thầy thuốc. Cần đào tạo cán bộ cho mọi ngành hoạt động, cho nên cần có thầy giáo, v.v.. Do đó, lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, trong công cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến lên chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.72). Đây chính là bộ phận cơ bản của nguồn nhân lực chất lượng cao, là lực lượng sản xuất trực tiếp quyết định khả năng nâng cao năng suất lao động, tăng trưởng và phát triển kinh tế, là nhân tố nòng cốt quyết định trình độ, tốc độ phát triển và nội lực của nền kinh tế đất nước. Có tạo ra được một đội ngũ cán bộ khoa học đầu ngành có trình độ cao mới thúc đẩy được sự phát triển của nền khoa học còn non trẻ của nước nhà, mới đào tạo và bồi dưỡng được một thể hệ cán bộ khoa học mới, và chính đội ngũ này là một đảm bảo về cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối chính sách và khả năng dự báo xu hướng triển vọng cũng như những nguy cơ, hậu quả có thể xảy ra. Vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu, phải “ra sức đào tạo thật nhiều cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cần thiết cho sản xuất phát triển. Chỉ có như thế, chúng ta mới xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, 2011k, tr.69).

Theo Hồ Chí Minh, một nhân tố quan trọng nữa trong điều kiện về con người, đó còn là đội ngũ đông đảo những *người lao động đã qua đào tạo*, có trình độ văn hoá lao động công nghiệp, có phẩm chất đạo đức, có tay nghề kỹ thuật, có lương tâm nghề nghiệp, có tinh thần yêu nước và tự hào dân tộc, có ý chí vươn lên không cam chịu lạc hậu, đói nghèo.

Để điều kiện về con người được đảm bảo thực hiện, Người yêu cầu phải *coi trọng việc đầu tư cho giáo dục, đào tạo*; và coi đây là một trong những hướng đi chính cho đầu tư phát triển. Thực tế cũng cho thấy, chỉ một tuần sau khi đất nước giành được độc lập, Người đã ban hành *Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ* và kêu gọi toàn dân xóa nạn mù chữ. Người yêu cầu những người trí thức tích cực tham gia hoạt động này với vị trí đi đầu. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho rằng, cần chú trọng đến việc xây dựng hệ thống các trường đại học và trường trung học chuyên nghiệp có sự “phối hợp chặt chẽ với các ngành, các địa phương, đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ, tập trung cũng như tại chức” (Hồ Chí Minh, 2011m, tr.506). Theo Người, giáo dục, đào tạo phải thực sự trở thành quốc sách hàng đầu, phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên nguồn nhân lực, đồng thời

phải sử dụng tốt nguồn nhân lực đã được đào tạo; phát huy tiềm lực của mỗi người để góp phần vào sự nghiệp phát triển của nước nhà.

- *Điều kiện về tổ chức và quản lý:*

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò của tổ chức và quản lý có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Người luôn nhấn mạnh rằng, để khoa học, kỹ thuật, công nghệ thực sự trở thành động lực cho sự nghiệp xây dựng đất nước, cần có một hệ thống tổ chức chặt chẽ và cơ chế quản lý hiệu quả, phù hợp với thực tiễn. Người nói: “Trong công cuộc xây dựng nước nhà, việc quản lý... là cực kỳ quan trọng. Nếu quản lý không chặt chẽ, thì cái gì thiếu không biết, cái gì thừa không hay, công việc sẽ bị bế tắc”, do đó “phải tăng cường việc quản lý từ Trung ương đến địa phương. Các xí nghiệp, công trường, nông trường... đều phải thực hiện việc quản lý một cách nghiêm chỉnh” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.140).

Trước hết, để điều kiện về tổ chức và quản lý được đảm bảo, Hồ Chí Minh cho rằng, *Nhà nước phải giữ vai trò trung tâm* trong việc định hướng, tổ chức và quản lý hoạt động đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Theo Người, “kế hoạch sản xuất không định theo cách quan liêu, mà phải liên hệ chặt chẽ với tình hình kinh tế, với nguồn của cải, với sự tính toán rõ rệt sức hậu bị của ta” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.365). Người yêu cầu: “Chính phủ trung ương có kế hoạch cho toàn quốc, địa phương căn cứ vào kế hoạch toàn quốc mà đặt kế hoạch thích hợp với địa phương, cho đến mỗi ngành, mỗi gia đình, mỗi người có kế hoạch riêng của mình, ăn khớp với kế hoạch chung” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.343). Đặc biệt, điều quan trọng bậc nhất trong kế hoạch quản lý phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ là phải nhằm mục tiêu không ngừng cải thiện đời sống nhân dân, “nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi” (Hồ Chí Minh, 2011l, tr.97). Để làm được điều này, Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở các cấp lãnh đạo: “Kế hoạch 10 phần thì biện pháp cụ thể phải 20 phần, chỉ đạo thực hiện sát sao phải 30 phần. Có như thế mới chắc chắn hoàn thành tốt kế hoạch” (Hồ Chí Minh, 2011m, tr.461). Cũng theo Người, hoạt động quản lý khi định kế hoạch phát triển công nghệ phải tính toán đến tính hiệu quả, thiết thực phục vụ cho sự phát triển nền kinh tế, mà trước hết là kinh tế nông nghiệp. Đó là những lời chỉ dẫn quý báu của Người khi thực hiện sự quản lý phát triển nền công nghệ quốc gia. Hồ Chí Minh cũng căn dặn rằng: “Có người theo ảo tưởng của mình mà định kế hoạch, chứ không nghĩ đến vốn liếng. Họ quên rằng: Nếu không có một số vốn tối thiểu, không có một số tiền hậu bị tối thiểu, thì chẳng những không đạt được kế hoạch công nghệ nào, mà cũng không xây dựng được những xí nghiệp “to lớn bao la” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.366). Vì vậy, xuất phát từ đặc điểm của đất nước ta là “một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng

lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa” (Hồ Chí Minh, 2011i, tr.411), nên kế hoạch phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ phải “liên hệ chặt chẽ với nông nghiệp, không xa rời sức tiết kiệm và ăn khớp với vốn liếng và sức hậu bị của ta – thì công nghệ mới làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của nó là lãnh đạo và cải tạo kinh tế quốc dân” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.366). Theo đó, Chính phủ cần quan tâm đến công tác quản lý phát triển khoa học, kỹ thuật, coi trọng phổ biến tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào các ngành kinh tế, nhất là kinh tế nông nghiệp, điển hình “như thủy lợi, phân bón, giống và nông cụ” (Hồ Chí Minh, 2011h, tr.213).

Điều kiện về tổ chức và quản lý còn được thể hiện ở vai trò của đội ngũ cán bộ, mà nhất là cán bộ làm công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Hồ Chí Minh cho rằng, người cán bộ quản lý phải bám sát thực tế điều hành, phải hiểu rõ tình hình thực tiễn, gắn kết chặt chẽ với quần chúng nhân dân và nắm bắt được nhu cầu cũng như nguyện vọng của quần chúng. Người nói: “Các đồng chí phải đi xuống tận các xí nghiệp, các hợp tác xã, hỏi han công nhân, nông dân yêu cầu gì, họ làm ăn và sinh sống như thế nào và phổ biến những điều cần thiết giúp đỡ họ cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống” (Hồ Chí Minh, 2011m, tr.97). Quản lý hiệu quả đòi hỏi sự am hiểu sâu sắc về thực tế sản xuất và khả năng đưa ra quyết định dựa trên cơ sở thực tiễn. Hồ Chí Minh cũng yêu cầu cán bộ lãnh đạo (từ Bộ đến xí nghiệp và công trường) phải ra sức khuyến khích, xét duyệt nhanh chóng, áp dụng, cải tiến và phổ biến rộng rãi những sáng kiến tốt. Người căn dặn cán bộ phải dân chủ, công bằng, minh bạch; “quản lý đồng người cũng phải rành mạch như quản lý ít người” (Hồ Chí Minh, 2011a, tr.561). Đặc biệt, Hồ Chí Minh cũng nghiêm khắc phê phán sự thiếu sâu sát của cán bộ quản lý sản xuất, không kịp thời xét duyệt, áp dụng, khen thưởng và phổ biến sáng kiến, không khuyến khích các tài năng trong công nhân. Theo Người, muốn thực thi công tác quản lý khoa học, kỹ thuật một cách hiệu quả, người cán bộ quản lý còn phải đấu tranh không khoan nhượng với tệ bệnh quan liêu, lãng phí, kiên quyết tẩy trừ chúng ra khỏi đời sống kinh tế - xã hội. Người nhấn mạnh rằng, việc quản lý khoa học và kỹ thuật không chỉ là vấn đề kỹ thuật mà còn là vấn đề đạo đức và thái độ làm việc. “Lãng phí tuy không lấy của công đút túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.357). Có thể thấy, “Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhìn ra vai trò của quản trị quốc gia đối với phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và quan điểm đó có nhiều giá trị gợi mở trong bối cảnh đất nước hiện nay” (Lại Quốc Khánh, 2024).

- Điều kiện về môi trường thực hiện:

Trong điều kiện về môi trường thực hiện đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, thì yêu cầu xây dựng *môi trường thực sự dân chủ* được xem là một trong những nội dung có tầm quan trọng đặc biệt. Theo Hồ Chí Minh, môi trường dân chủ phải là môi trường mà mỗi người dân đều có cơ hội được nêu ra quan điểm riêng, được bày tỏ ý kiến, quan điểm của mình về mọi vấn đề. Người nhấn mạnh: “Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo... Khi họ đã có ít nhiều sáng kiến, thì giúp đỡ cho họ phát triển, khen ngợi cho họ thêm hăng hái. Như thế, thì những tính lười, tính “gặp chằng hay chớ” ngày càng bớt, mà sáng kiến và tính hăng hái ngày càng nhiều thêm” (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.284). Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh thêm rằng, dân chủ là điều kiện đảm bảo cho hoạt động đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật thể hiện ở chỗ mọi người được trình bày ý kiến, quan điểm của mình về mọi vấn đề, song cũng cần lưu ý rằng, tự do ở đây không phải là bừa bãi, mà *tự do phục tùng chân lý*. Bởi, khi nguyên tắc tự do tư tưởng không được tôn trọng sẽ dẫn đến tình trạng có ý kiến không dám nói, hoặc nói sai sự thật, thấy điều sai cũng không dám phê bình. Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp, dưới thì thấy vấn đề gì cũng không dám nói ra. Để khắc phục tình trạng trên, phương pháp của Hồ Chí Minh là: “Trong lúc khai hội, cấp trên để cho mọi người có gì nói hết, cái gì đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa” (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.284). Cũng theo Hồ Chí Minh, rất cần thiết phải loại bỏ các biểu hiện tự cao tự đại, không cầu thị, không chịu lắng nghe, không chịu học hỏi từ dân chúng của một số bộ phận đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý. Người viết: “Có người thường cho dân là dốt không biết gì, mình là thông thái tài giỏi. Vì vậy, họ không thềm học hỏi dân chúng, không thềm bàn bạc với dân chúng” (Hồ Chí Minh, 2011d, tr.335). Và cũng bởi không biết tiếp thu ý kiến, kinh nghiệm của quần chúng, cho nên “ý kiến của những người lãnh đạo thành ra lý luận suông, không hợp với thực tế” (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.331).

Trong quan điểm của Hồ Chí Minh, việc xây dựng một môi trường dân chủ còn là điều kiện quan trọng bảo đảm cho tất cả mọi người đều được tham gia hoạt động khoa học và kỹ thuật, học tập, nghiên cứu, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; được tạo điều kiện để triển khai, áp dụng các sáng kiến của mình; được đánh giá, khen thưởng một cách công bằng, khách quan. Người cho rằng, vấn đề là phải phát huy sức mạnh của tất cả mọi người, mười người không làm được thì một trăm người góp ý kiến lại nhất định sẽ làm được. Vì vậy, Người luôn động viên, cổ vũ công nhân, nông dân thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất. Đặc biệt, cũng theo Hồ Chí Minh, trong một xã hội dân chủ thực sự thì phải biết sử dụng sáng kiến của quần chúng, hơn thế nữa còn phải biết phát huy những sáng kiến đó đem lại ích nước lợi nhà. Người viết: “Chúng tôi mong rằng

đồng bào ai có tài năng và sáng kiến... Lại sẵn lòng hăng hái giúp ích nước nhà thì xin gửi kế hoạch rõ ràng cho Chính phủ. Chúng tôi sẽ nghiên cứu kế hoạch ấy một cách kỹ lưỡng có thể thực hành được thì sẽ thực hành ngay” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.114). Người nhấn mạnh thêm rằng: “Nhân dân ta phải dùng sáng kiến và nghị lực của mình để tự giải quyết khó khăn của mình, không nên hoàn toàn ỷ lại vào Chính phủ. Đồng thời ai có sáng kiến hay, có đề nghị thiết thực và hợp lý, Chính phủ rất hoan nghênh” (Hồ Chí Minh, 2011g, tr.90).

- Điều kiện về giao lưu, hợp tác quốc tế:

Từ nhận thức sâu sắc rằng, thế giới luôn đổi thay, công việc kháng chiến và kiến quốc ngày càng nhiều và mới, kỹ thuật của thế giới không ngừng tiến bộ, trong khi sự hiểu biết của con người lại có hạn, vậy nên Hồ Chí Minh cho rằng, việc mở rộng giao lưu, hợp tác với các nước trên thế giới trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ là một trong những biện pháp hết sức cần thiết. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế là để xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, tiến kịp các nước trên thế giới và sâu xa là đặt chiến lược phát triển đất nước gắn liền với những chuyển biến mang tính thời đại. Người cho rằng, ngoại giao và hợp tác về khoa học, kỹ thuật, công nghệ có quan hệ và ảnh hưởng lẫn nhau, đó là một điều kiện quan trọng để bảo đảm thắng lợi của công cuộc kiến thiết đất nước. Người khẳng định: “Nước Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.523). Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập, trong bối cảnh thù trong giặc ngoài câu kết với nhau chống phá cách mạng, Hồ Chí Minh vẫn trước sau như một tỏ rõ thiện chí Việt Nam sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao và thương mại với tất cả các nước trên thế giới, nhất là trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Theo đó, Người đã gửi thư cho Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ đề nghị cho 50 thanh niên Việt Nam ưu tú nhất sang Mỹ để trao đổi, giao lưu văn hóa (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.91). Hồ Chí Minh từng nói: “Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.445). Người cũng yêu cầu Chính phủ phải có những chính sách cụ thể, khả thi để thu hút các chuyên gia, các nhà khoa học nước ngoài đến Việt Nam cộng tác, làm việc. Trong cuộc trả lời phỏng vấn của nhà báo nước ngoài, Người nhấn mạnh: “Chúng tôi cần có tư bản, trí thức và lao động... chúng tôi rất hoan nghênh tư bản Pháp và tư bản các nước cộng tác thật thà với chúng tôi” (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.184). Trong lời kêu gọi gửi tới Liên hợp quốc năm 1946, Hồ Chí Minh nêu rõ: “Nước Việt Nam sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đường xá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.523). Không những vậy, Người còn chủ trương “mời những nhà chuyên môn Pháp, cũng như Mỹ, Nga hay Tàu giúp việc cho chúng ta trong cuộc kiến thiết quốc

gia” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr. 86), nhằm khuyến khích các đối tác nước ngoài hợp tác trên những lĩnh vực mà chúng ta còn yếu, chưa có điều kiện khai thác, góp phần thúc đẩy tăng trưởng cho nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, trong hợp tác quốc tế về khoa học, kỹ thuật, công nghệ, Hồ Chí Minh cũng lưu ý thêm rằng, không chủ trương đối thoại, hợp tác với bên ngoài, với các nước bằng mọi giá, mà phải trên cơ sở giữ vững độc lập chủ quyền, bình đẳng, các bên cùng có lợi. Người chỉ rõ: “Trên nguyên tắc bình đẳng và hai bên cùng có lợi, chúng tôi sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao và thương mại với tất cả các nước” (Hồ Chí Minh, 2011h, tr.317). Nhưng điều kiện chính vẫn là các nước phải thừa nhận quyền độc lập của nước ta. Theo Người, “nếu không vậy, thì không thể nói chuyện gì được cả” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr. 86).

2.2. Một số gợi mở đối với sự nghiệp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ở Việt Nam hiện nay

Ngày 22 tháng 12 năm 2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về *Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia* (gọi tắt là Nghị quyết 57). Nghị quyết đã thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng trong bối cảnh thế giới đang chuyển mình mạnh mẽ do cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Với việc xác định: Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo “là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc” (Bộ Chính trị, 2024, tr.1), Nghị quyết 57 đã khẳng định rõ vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo là động lực then chốt để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động và cải thiện năng lực cạnh tranh quốc gia. Tầm nhìn này phù hợp với xu hướng toàn cầu, khi các quốc gia tiên tiến đều coi đây là yếu tố quyết định để vượt qua thách thức và đạt được sự phát triển bền vững. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, Nghị quyết cũng nhấn mạnh: “Đất nước ta đang đứng trước yêu cầu cần có chủ trương, quyết sách mạnh mẽ, mang tính chiến lược và cách mạng để tạo xung lực mới, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, để đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới” (Bộ Chính trị, 2024, tr.1). Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phải thực sự trở thành đột phá quan trọng hàng đầu, là yếu tố then chốt để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia và phát triển nền kinh tế - xã hội của đất nước. Đứng trước những yêu cầu cấp bách đang đặt ra đối với vấn đề phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hiện nay, việc trở lại với tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện những di huấn của Người về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ được xem là một trong những nhiệm vụ hết sức cần thiết. Trên cơ sở nghiên cứu một số nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về điều kiện đổi mới, sáng tạo, phát triển

khoa học, kỹ thuật, công nghệ, có thể bước đầu từ đó đúc rút mấy gợi mở như sau:

Thứ nhất, phát huy nhân tố con người – vấn đề trung tâm của sự nghiệp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò của con người trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, coi con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của đổi mới. Trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, yếu tố con người càng đóng vai trò then chốt. Muốn thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, trước hết cần xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao, có phẩm chất đạo đức, tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội và năng lực sáng tạo. Vấn đề này được xem là một trong những đột phá góp phần thúc đẩy sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Theo đó, cần tập trung vào các chính sách thu hút, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học – công nghệ mũi nhọn. Cần có chiến lược phát triển nhân lực phù hợp với xu hướng chuyển đổi số, công nghệ 4.0, trong đó chú trọng đào tạo đội ngũ chuyên gia, kỹ sư, nhà nghiên cứu có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Cùng với việc quan tâm xây dựng, đào tạo đội ngũ nhân lực chất lượng cao, thì giáo dục và đào tạo cũng được xem là điều kiện cốt lõi để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Hệ thống giáo dục cần đổi mới toàn diện theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tư duy sáng tạo, khả năng tự học, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, đặc biệt là thế hệ trẻ, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, hiện đại hoá phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quá trình giảng dạy. Đồng thời, cần tăng cường sự liên kết giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp để đưa khoa học, công nghệ gắn liền với thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

Thứ hai, tăng cường trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước có vai trò quan trọng trong việc định hướng, quản lý và tạo điều kiện để khoa học, công nghệ phát triển. Một hệ thống quản lý khoa học phù hợp sẽ tạo điều kiện thuận lợi để phát huy khả năng sáng tạo, khuyến khích đổi mới và thúc đẩy sự phát triển bền vững. Do đó, cần cải cách mạnh mẽ cơ chế quản lý theo hướng tinh gọn, minh bạch, khuyến khích sáng tạo và giảm thiểu các rào cản hành chính không cần thiết. Bên cạnh đó, cần xây dựng chính sách hỗ trợ tài chính, đầu tư dài hạn cho nghiên cứu và phát triển, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn, đồng thời thúc đẩy sự liên kết chặt chẽ giữa nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức khoa học. Vai trò của Nhà nước không chỉ dừng lại ở việc ban hành chính sách mà còn phải giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện, tránh lãng phí nguồn lực. Cần xây dựng cơ chế khuyến khích hợp tác giữa các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp và cơ quan quản lý để đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào thực tế.

Thứ ba, xây dựng môi trường dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Việc xây dựng một môi trường dân chủ thực sự sẽ tạo động lực để các nhà khoa học, trí thức, doanh nghiệp và cá nhân phát huy tối đa khả năng nghiên cứu, sáng tạo, đóng góp cho sự phát triển đất nước. Theo đó, cần đảm bảo quyền tự do tư duy, khuyến khích tranh luận khoa học một cách cởi mở, tôn trọng ý kiến đa chiều. Chính sách quản lý khoa học, công nghệ phải tạo không gian để các nhà nghiên cứu thử nghiệm, sáng tạo mà không bị bó buộc bởi các rào cản hành chính hoặc tư duy cũ kỹ. Bên cạnh đó, Nhà nước cũng cần có chính sách tài chính hợp lý, đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, tạo điều kiện cho các nhà khoa học và các tổ chức nghiên cứu hoạt động một cách hiệu quả; có cơ chế bảo vệ quyền lợi của nhà khoa học, đảm bảo môi trường làm việc công bằng, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp sáng tạo.

Thứ tư, thúc đẩy hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ.

Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh tinh thần hợp tác quốc tế, học hỏi tinh hoa nhân loại để phát triển đất nước. Trong bối cảnh khoa học, công nghệ ngày càng đóng vai trò then chốt, việc mở rộng hợp tác quốc tế là điều kiện quan trọng để tiếp thu tri thức, chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực sáng tạo. Vì vậy, cần chủ động tham gia các chương trình hợp tác nghiên cứu với các nước tiên tiến, tận dụng nguồn lực khoa học, công nghệ từ bên ngoài để bổ sung cho năng lực trong nước. Việc hợp tác này không chỉ giúp Việt Nam tiếp cận với các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến mà còn là cơ hội để học hỏi kinh nghiệm quản lý, chính sách phát triển khoa học và công nghệ từ các nước đi trước. Nhà nước cần có chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài, đồng thời tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức Việt Nam học tập, nghiên cứu tại các trung tâm khoa học hàng đầu thế giới. Đồng thời, thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp, viện nghiên cứu và trường đại học trong nước với các đối tác quốc tế để tăng cường chuyển giao công nghệ, phát triển sản phẩm có tính cạnh tranh cao. Ngoài ra, cần xây dựng hành lang pháp lý thuận lợi để thu hút đầu tư vào lĩnh vực khoa học, công nghệ, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp mũi nhọn.

3. KẾT LUẬN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ là một hệ thống quan điểm mang nhiều giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc. Với Hồ Chí Minh, đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ được khẳng định có tính then chốt trong việc đưa nhân dân ta nhanh chóng “vĩnh viễn thoát khỏi cảnh nghèo đói lạc hậu”, và đó là con đường duy nhất đưa nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có nền công - nông nghiệp hiện đại. Dựa trên những suy tư sâu sắc về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, Hồ Chí Minh đã xây dựng

nên một hệ thống quan điểm khá toàn diện về lĩnh vực này, trong đó đặc biệt là những quan điểm về *điều kiện đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ* nhằm nâng cao đời sống nhân dân, tạo ra nhiều của cải vật chất cho xã hội, từng bước hiện thực hóa mục tiêu đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu. Do đó, việc nghiên cứu quan điểm của Hồ Chí Minh về vấn đề này có ý nghĩa quan trọng, nhất là trong bối cảnh chúng ta đang phát huy mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực đổi mới, sáng tạo, khoa học và công nghệ, để đẩy mạnh sự nghiệp phát triển đất nước nhằm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị. (2024, 22 tháng 12), *Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-57-nqtw-ngay-22122024-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-11162>
2. Lại Quốc Khánh. (2024, 6 tháng 6), Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về biện pháp đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, Tạp chí Cộng sản, https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/929302/quan-diem-cua-chu-tich-ho-chi-minh-ve-bien-phap-doi-moi%2C-sang-tao%2C-phat-trien-khoa-hoc%2C-ky-thuat%2C-cong-nghe.aspx
3. Hồ Chí Minh (2011a), *Toàn tập* (Tập 3), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
4. Hồ Chí Minh (2011b), *Toàn tập* (Tập 4), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
5. Hồ Chí Minh (2011c), *Toàn tập* (Tập 5), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
6. Hồ Chí Minh (2011d), *Toàn tập* (Tập 6), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
7. Hồ Chí Minh (2011e), *Toàn tập* (Tập 7), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
8. Hồ Chí Minh (2011g), *Toàn tập* (Tập 9), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
9. Hồ Chí Minh (2011h), *Toàn tập* (Tập 10), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
10. Hồ Chí Minh (2011i), *Toàn tập* (Tập 11), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
11. Hồ Chí Minh (2011k), *Toàn tập* (Tập 12), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
12. Hồ Chí Minh (2011l), *Toàn tập* (Tập 13), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
13. Hồ Chí Minh (2011m), *Toàn tập* (Tập 14), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
14. Hồ Chí Minh (2011n), *Toàn tập* (Tập 15), Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

HO CHI MINH'S PERSPECTIVE ON THE CONDITIONS FOR INNOVATION, CREATIVITY, AND THE DEVELOPMENT OF SCIENCE, TECHNOLOGY, AND ENGINEERING: CURRENT IMPLICATIONS

Pham Thi Thuy Van

Abstract: *Innovation and creativity, along with the advancement of science and technology, are considered key factors playing a crucial role in driving productive forces and ensuring stable and long-term development for nations, including Vietnam. Therefore, continuing to promote the role of innovation, creativity, and scientific and technological development in the national development strategy is a task of particular importance. This article clarifies Ho Chi Minh's perspective on the conditions for innovation, creativity, and the development of science, engineering, and technology, highlighting the significance and urgency of this system of viewpoints in advancing science, technology, and innovation in Vietnam today.*

Keywords: *Ho Chi Minh's perspective, conditions, innovation, creativity, science, engineering, technology.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 26-02-2025; ngày phản biện đánh giá: 15-3-2025; ngày chấp nhận đăng: 31-3-2025)